ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HỒNG CHÂU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 387 /BC-UBND	*Hồng Châu, ngày 22 tháng 7 năm 2026*

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và đề xuất, kiến nghị sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Công văn số 4269/STC-TCDNKTTT &TN ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Sở Tài chính Hưng Yên về việc báo cáo phục vụ khảo sát, làm việc thẩm tra Dự án Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (sửa đổi); Ủy ban nhân dân phường Hồng Châu báo cáo kết quả thực hiện, cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG

1. Đặc điểm tình hình

Phường Hồng Châu được thành lập kể từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 phường, xã thuộc thành phố Hưng Yên trước đây, gồm: phường Hồng Châu, xã Quảng Châu và xã Hoàng Hanh *(theo Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025)*. Sau sáp nhập, phường có diện tích tự nhiên hơn 15,41 km², dân số khoảng gần 19.000 người, 09 tổ dân phố.

Từ ngày 01 tháng 7 năm 2025, cơ quan đăng ký kinh doanh phường đã thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh theo Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; dữ liệu đang từng bước được cập nhật, số hóa và đối soát với cơ quan thuế.

Kết quả phường đã tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đăng ký kinh doanh đảm bảo đúng quy định cho 195 hộ kinh doanh, trong đó:

- Thành lập mới: 116 trường hợp, tổng số vốn: 21.823 triệu đồng;
- Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh: 31 trường hợp;
- Giải thể, chấm dứt hoạt động: 41 trường hợp;
- Tạm ngừng kinh doanh: 01 trường hợp;
- Cấp lại giấy chứng nhận: 06 trường hợp.

Hoạt động kinh tế chủ yếu gồm sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, thương mại - dịch vụ, xây dựng, vận tải, sửa chữa, chế biến nhỏ và các dịch vụ phục

vụ đời sống dân cư. Cơ cấu chủ thể kinh doanh trên địa bàn chủ yếu là hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất nhỏ và doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ; số doanh nghiệp có quy mô vừa không nhiều.

Khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh có vai trò trực tiếp trong tiêu thụ nông sản, thủy sản, cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu, dịch vụ vận tải, ăn uống, sửa chữa, xây dựng và tạo việc làm tại chỗ. Đặc điểm chung là vốn tự có hạn chế, thị trường hoạt động chủ yếu trong phạm vi địa phương hoặc theo mối liên kết với thương lái, nhà phân phối; khả năng đầu tư công nghệ, xây dựng thương hiệu, quản trị tài chính và tiếp cận dịch vụ tư vấn chuyên sâu còn thấp.

Về chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp, nhu cầu thực tế chưa cao. Phần lớn hộ kinh doanh lựa chọn mô hình hộ do quy mô nhỏ, hoạt động mang tính gia đình, thủ tục kế toán đơn giản và chưa có nhu cầu mở rộng vốn, lao động hoặc thị trường.

Thuận lợi: các chủ trương mới về phát triển kinh tế tư nhân, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, chuyển đổi số, cải cách thủ tục hành chính được Trung ương và tỉnh quan tâm; thủ tục đăng ký hộ kinh doanh được phân cấp về phường, tạo điều kiện tiếp cận gần dân; địa bàn có nhu cầu thương mại, dịch vụ và tiềm năng liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản, thủy sản.

Khó khăn: quy mô thị trường nhỏ; kết cấu hạ tầng thương mại, nhất là khu vực chợ, còn hạn chế; khả năng tiếp cận tín dụng chính thức và tài sản bảo đảm thấp; chất lượng nguồn nhân lực, kỹ năng quản trị, kế toán, chuyển đổi số chưa đồng đều; dữ liệu quản lý sau sắp xếp đơn vị hành chính chưa liên thông đầy đủ; nguồn lực cấp phường hỗ trợ để thực hiện phát triển kinh tế tập thể còn hạn chế so với nhu cầu thực tế.

Mặt khác, việc tiếp cận thông tin của cấp trên, đổi mới công nghệ của các hộ kinh doanh còn hạn chế. Nghị quyết 68 đặt ra nhiều mục tiêu nhưng để chuyển thành chính sách cụ thể thì cần văn bản thực thi và cấp phường, thường phụ thuộc vào hướng dẫn cấp trên. Một số chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh chưa phát huy hiệu quả rõ nét ở cấp cơ sở.

2. Khái quát công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ phát triển DNNVV.

Ủy ban nhân dân phường là cơ quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ quản lý nhà nước có liên quan trên địa bàn. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tham mưu về phát triển kinh tế, đăng ký hộ kinh doanh, thương mại, dịch vụ và tổng hợp phản ánh của cơ sở sản xuất, kinh doanh; Trung tâm Phục vụ hành chính công phường thực hiện tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính; các phòng chuyên môn, Công an phường, cơ quan thuế quản lý địa bàn và các tổ chức tín dụng phối hợp theo chức năng.

Đối với doanh nghiệp, cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Sở Tài chính tỉnh là đầu mối quản lý đăng ký doanh nghiệp và hướng dẫn cơ quan đăng ký kinh doanh cấp phường. Đối với hộ kinh doanh, cấp phường trực tiếp tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn thủ tục,

cập nhật dữ liệu và thực hiện chế độ báo cáo theo Nghị định số 168/2025/NĐ-CP. Các nội dung hỗ trợ chuyên sâu về tín dụng, thuế, khoa học công nghệ, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại, đào tạo và tư vấn chủ yếu do sở, ngành thành phố hoặc các tổ chức cung cấp dịch vụ triển khai; cấp xã thực hiện thông tin, kết nối, giới thiệu và phối hợp tổ chức.

Mô hình chính quyền địa phương 2 cấp giúp rút ngắn khoảng cách giữa cơ quan đăng ký kinh doanh và người dân, tạo điều kiện xử lý thủ tục hộ kinh doanh ngay tại địa bàn. Tuy nhiên, khối lượng nhiệm vụ tăng, phạm vi quản lý rộng hơn, yêu cầu nghiệp vụ đăng ký kinh doanh và quản trị dữ liệu cao hơn; trong khi nhân lực chuyên trách, hạ tầng số, dữ liệu lịch sử và cơ chế phối hợp liên ngành chưa hoàn thiện đồng bộ.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI LUẬT HỖ TRỢ DNNVV, CÁC PHÁP LUẬT KHÁC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN HỖ TRỢ DNNVV VÀ CÁC CHÍNH SÁCH ĐỊA PHƯƠNG HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DNNVV

1. Công tác tham mưu, ban hành chính sách pháp luật và tuyên truyền chính sách, pháp luật về hỗ trợ DNNVV

1.1. Việc ban hành kế hoạch, chương trình, đề án và các văn bản quy phạm pháp luật triển khai Luật hỗ trợ DNNVV, các luật khác có liên quan đến hỗ trợ DNNVV

Trong phạm vi thẩm quyền, Ủy ban nhân dân phường không ban hành chính sách đặc thù riêng về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa mà tổ chức triển khai, lồng ghép các nhiệm vụ theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ; Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội và các chương trình, kế hoạch của tỉnh Hưng Yên.

Các văn bản của tỉnh có liên quan trực tiếp gồm:

Kế hoạch 196/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Triển khai thực hiện Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định 1554/QĐ-UBND ngày 14/5/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Phê duyệt Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026 - 2030; Quyết định 448/QĐ-UBND ngày 11/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở tư pháp; Kế hoạch 146/KH-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quyết định 2109/QĐ-

UBND ngày 21/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Công bố bãi bỏ Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính; Quyết định 1301/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính; Quyết định 915/QĐ-UBND ngày 11/09/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính; Quyết định 858/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính; Quyết định 346/QĐ-UBND ngày 22/7/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp.

Cấp phường tập trung thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền và khả năng nguồn lực: cung cấp thông tin; hướng dẫn thủ tục đăng ký hộ kinh doanh; tiếp nhận, phân loại phản ánh; kết nối với cơ quan chuyên môn; lồng ghép tuyên truyền pháp luật; hỗ trợ sử dụng dịch vụ công trực tuyến; rà soát, chuẩn hóa dữ liệu hộ kinh doanh và phối hợp quản lý sau đăng ký.

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật hỗ trợ DNNVV

Trong thời gian qua, công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã được địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện. Công tác tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết được triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức về vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện thường xuyên kiểm tra công tác rà soát, rà soát, nắm tình hình hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác được thực hiện thường xuyên; kịp thời hướng dẫn các đơn vị tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh. Các hợp tác xã tiếp tục duy trì hoạt động ổn định, từng bước mở rộng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cho thành viên và người dân trên địa bàn.

UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 28/02/2026 về việc Kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định của pháp luật về đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn phường Hồng Châu năm 2026.

Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua Trung tâm phục vụ Hành chính công phường, thông qua các hội nghị của địa phương, hệ thống thông tin cơ sở, trang thông tin điện tử, nhóm thông tin cộng đồng và việc hướng dẫn trực tiếp khi tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính. Nội dung tập trung vào đăng ký hộ kinh doanh; ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; nghĩa vụ thuế, hóa đơn điện tử; an toàn thực phẩm; lao động, bảo hiểm xã hội; đất đai, môi trường; chuyển đổi số và phòng ngừa rủi ro pháp lý trong giao dịch.

Hình thức tuyên truyền từng bước đa dạng, song mức độ tiếp cận của các hộ kinh doanh nhỏ, cơ sở ở khu vực xa trung tâm còn chưa đồng đều. Một bộ phận chủ cơ sở chủ yếu quan tâm khi phát sinh thủ tục hoặc kiểm tra chuyên ngành, chưa chủ động tham gia tập huấn; tài liệu hướng dẫn còn mang tính chuyên môn, chưa được thiết kế đầy đủ theo nhóm ngành nghề và trình độ tiếp cận của người dân.

2. Công tác quản lý nhà nước về hỗ trợ DNNVV và hộ kinh doanh thuộc nhiệm vụ của địa phương

2.1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo thực hiện công khai thủ tục, thời hạn và thành phần hồ sơ; tăng cường hướng dẫn trực tiếp, hạn chế yêu cầu bổ sung giấy tờ không cần thiết; thực hiện số hóa hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh và trao đổi dữ liệu với cơ quan thuế theo quy định. Việc giải quyết thủ tục được gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số, tạo điều kiện để người dân nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc qua môi trường điện tử.

2.2. Tiếp nhận và xử lý kiến nghị của doanh nghiệp, hộ kinh doanh

Các phản ánh thường phát sinh liên quan đến thủ tục đăng ký, thay đổi, tạm ngừng hoặc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh; xác định nghĩa vụ thuế; sử dụng hóa đơn điện tử; điều kiện kinh doanh; đất đai, xây dựng, môi trường, an toàn thực phẩm và tiếp cận vốn. Cấp phường tiếp nhận qua Trung tâm Hành chính công phường, tiếp công dân, phản ánh trực tiếp hoặc qua các kênh thông tin của địa phương; nội dung thuộc thẩm quyền được hướng dẫn, giải quyết, nội dung thuộc cơ quan chuyên ngành được chuyển và theo dõi kết quả.

Hiện chưa có đầu mối hoặc quy trình riêng biệt dành cho kiến nghị của doanh nghiệp nhỏ và vừa tại cấp xã. Việc tổng hợp phản ánh còn phụ thuộc từng lĩnh vực, chưa hình thành cơ sở dữ liệu thống nhất để theo dõi thời gian xử lý, nguyên nhân tái diễn và chất lượng phản hồi. Đây là nội dung cần được bổ sung trong cơ chế phối hợp và hệ thống thông tin hỗ trợ doanh nghiệp.

3. Kết quả thực hiện các nhóm chính sách hỗ trợ

Kết quả triển khai tại địa bàn chủ yếu là hỗ trợ thông tin, thủ tục hành chính, kết nối và phối hợp; phường chưa có chương trình hỗ trợ tài chính độc lập hoặc ngân sách riêng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

4. Đánh giá chung về các chính sách hỗ trợ

Nguồn lực thực hiện tại phường chủ yếu được lồng ghép trong kinh phí quản lý hành chính, phổ biến giáo dục pháp luật, cải cách hành chính, chuyển đổi số và các chương trình mục tiêu có liên quan. Chưa có dự toán độc lập, cán bộ chuyên trách hoặc cơ chế mua dịch vụ tư vấn để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh theo nhu cầu cụ thể.

Nhóm nội dung phát huy hiệu quả rõ hơn là cải cách thủ tục hành chính, tiếp cận thông tin và đăng ký hộ kinh doanh tại cấp phường. Các nhóm chính sách khó triển khai ở cấp cơ sở gồm hỗ trợ tín dụng, lãi suất; công nghệ, đổi mới sáng tạo; tư vấn chuyên sâu; đào tạo theo nhu cầu; mặt bằng sản xuất và xúc tiến thương mại. Nguyên nhân chủ yếu là thẩm quyền, nguồn lực, tiêu chí thụ hưởng, thủ tục chứng minh và thiếu tổ chức trung gian cung cấp dịch vụ ngay tại địa bàn.

5. Các khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh và giải pháp xử lý

5.1. Các khó khăn, vướng mắc và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn

Dữ liệu doanh nghiệp, hộ kinh doanh chưa được liên thông, chuẩn hóa đầy đủ sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Luật và chính sách hỗ trợ hiện hành tập trung vào doanh nghiệp đã đăng ký, trong khi chủ thể phổ biến tại địa bàn là hộ kinh doanh, cơ sở nhỏ; cơ chế khuyến khích chuyển đổi chưa đủ hấp dẫn và chưa hỗ trợ toàn bộ chi phí tuân thủ trong giai đoạn đầu.

Tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa, hồ sơ chứng minh điều kiện thụ hưởng và thủ tục quyết toán hỗ trợ còn tạo chi phí hành chính; doanh nghiệp siêu nhỏ thiếu nhân lực để chuẩn bị hồ sơ.

Chính sách phân tán ở nhiều ngành, nhiều chương trình; cấp xã khó nắm đầy đủ thông tin về đối tượng, định mức, nguồn kinh phí và đầu mối thực hiện để tư vấn chính xác cho doanh nghiệp.

Khả năng tiếp cận vốn hạn chế do thiếu tài sản bảo đảm, báo cáo tài chính tin cậy, phương án kinh doanh chuẩn hóa; cơ chế bảo lãnh tín dụng và hỗ trợ lãi suất chưa đến được nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh nhỏ.

Hạ tầng thương mại, mặt bằng kinh doanh và điều kiện môi trường còn hạn chế; thủ tục liên quan đất đai, xây dựng, an toàn thực phẩm, phòng cháy, chữa cháy có nhiều cơ quan tham gia, làm tăng thời gian và chi phí tuân thủ.

Năng lực quản trị, kế toán, hợp đồng, thương mại điện tử, chuyển đổi số và bảo vệ dữ liệu của doanh nghiệp, hộ kinh doanh chưa đồng đều; thiếu dịch vụ tư vấn có chi phí phù hợp tại địa bàn.

Nhân lực cấp phường phải thực hiện nhiều nhiệm vụ mới trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp; chưa có vị trí chuyên trách hỗ trợ doanh nghiệp, chưa được bố trí kinh phí và công cụ theo dõi kết quả hỗ trợ.

5.2. Giải pháp xử lý

Duy trì công khai, minh bạch thủ tục; tăng cường hướng dẫn tại Bộ phận Một cửa; hỗ trợ người dân nộp hồ sơ điện tử và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Rà soát, số hóa, đối chiếu dữ liệu hộ kinh doanh; phối hợp cơ quan thuế và Sở Tài chính xử lý sai lệch, cập nhật tình trạng pháp lý và thống nhất mã địa bàn.

Lồng ghép phổ biến pháp luật về đăng ký kinh doanh, thuế, hóa đơn, lao động, bảo hiểm, an toàn thực phẩm, môi trường và chuyển đổi số trong các hoạt động tuyên truyền tại cơ sở.

Tăng cường kiểm tra theo hướng hướng dẫn, phòng ngừa; hạn chế chồng chéo, trùng lặp; tập trung xử lý các hành vi có nguy cơ ảnh hưởng an toàn, môi trường, quyền lợi người tiêu dùng và trật tự kinh doanh.

Kiến nghị đầu tư, nâng cấp hạ tầng chợ, giao thông và hạ tầng số; khuyến khích phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc và liên kết tiêu thụ sản phẩm.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất, kiến nghị hoàn thiện Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (sửa đổi)

Quy định rõ trách nhiệm của chính quyền cấp phường trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp đối với việc cung cấp thông tin, tiếp nhận nhu cầu, hỗ trợ thủ tục, quản lý dữ liệu hộ kinh doanh, kết nối chương trình và theo dõi kết quả hỗ trợ; đồng thời quy định cơ chế phối hợp, chế độ báo cáo và nguồn lực thực hiện.

Quy định định mức tối thiểu về kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngân sách địa phương; cho phép bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ thông tin, khảo sát nhu cầu, tư vấn ban đầu, số hóa dữ liệu và tổ chức hoạt động hỗ trợ tại cấp phường.

Xây dựng cơ chế hỗ trợ pháp lý thường xuyên theo ngành, lĩnh vực; cung cấp mẫu hợp đồng, tài liệu hỏi - đáp, cảnh báo rủi ro và tư vấn trực tuyến; tăng trách nhiệm phản hồi của cơ quan nhà nước đối với kiến nghị của doanh nghiệp, công khai thời gian và kết quả xử lý.

Quy định bộ chỉ tiêu đánh giá kết quả chính sách theo đầu ra và tác động, như chi phí tuân thủ giảm, tỷ lệ doanh nghiệp tiếp cận, số hộ chuyển đổi bền vững, doanh

thu - việc làm tăng, mức độ số hóa và tỷ lệ kiến nghị được xử lý; hạn chế đánh giá chủ yếu theo số lượng hội nghị hoặc kinh phí giải ngân.

2. Kiến nghị hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật có liên quan

Đồng bộ pháp luật về doanh nghiệp, đăng ký kinh doanh, thuế, kế toán, hóa đơn điện tử, bảo hiểm xã hội và lao động để tạo lộ trình chuyển đổi liên tục từ hộ kinh doanh sang doanh nghiệp; có thời gian chuyển tiếp, hướng dẫn đơn giản và cơ chế hỗ trợ tuân thủ.

Hoàn thiện cơ chế cho phép doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mặt bằng tại chợ, cụm sản xuất, khu dịch vụ; có chính sách xã hội hóa và hỗ trợ đầu tư hạ tầng tại địa bàn nông thôn, đồng thời bảo đảm yêu cầu môi trường và an toàn.

Mở rộng khả năng tham gia mua sắm công, cung ứng dịch vụ công và chuỗi cung ứng của doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua chia nhỏ gói thầu hợp lý, hồ sơ mẫu đơn giản, thanh toán đúng hạn và công khai nhu cầu mua sắm.

Trong thời gian qua, công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã được địa phương quan tâm chỉ đạo thực hiện. Công tác tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết được triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức về vai trò của kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện thường xuyên kiểm tra công tác rà soát, rà soát, nắm tình hình hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác được thực hiện thường xuyên; kịp thời hướng dẫn các đơn vị tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, củng cố tổ chức, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh. Các hợp tác xã tiếp tục duy trì hoạt động ổn định, từng bước mở rộng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cho thành viên và người dân trên địa bàn.

UBND phường Hồng Châu trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Phòng KTHTĐT;
- Lưu: VT.

Ký bởi: Ủy ban nhân dân phường Hồng Châu
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 22/01/2026 10:16:03

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG HỒNG CHÂU T. HƯNG YÊN

Lâm Bá Quyết